

Đơn vị: Trung Tâm Y tế Đak Pơ

Chương: 423

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH 9 THÁNG NĂM 2026

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Trung tâm Y tế công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 9 tháng năm 2026 như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 9 tháng năm 2026	Thực hiện 9 tháng năm 2025	Thực hiện 9 tháng năm nay/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện 9 tháng năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí					
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	12.313,668	6.895,793	12.970,326	56,0%	53,2%
I	Nguồn ngân sách trong nước	12.313,668	6.895,793	12.970,326	56,0%	53,2%
1	Chi quản lý hành chính					
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề					
3	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	12.313,668	6.895,793	12.970,326	56,0%	53,2%
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	11.697,600	6.852,617	11.925,448	58,6%	57,5%
	Bệnh viện	7.893,000	5.096,333	4.502,938	64,6%	113,2%
	Y tế xã			4.796,306		
	Dự phòng	3.171,400	1.598,871	1.617,061	50,4%	98,9%
	Dân số	633,200	157,413	1.009,143	24,9%	15,6%
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	616,068	43,176	1.044,878	7,0%	4,1%
-	Chính sách hỗ trợ khám bệnh, chữa bệnh người nghèo và một số đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh	124,000	30,540		24,6%	
-	Bệnh viện (Điều chỉnh chi lương, CTX)					
-	Dự phòng (Điều chỉnh chi lương, CTX)					
-	Dân số (Điều chỉnh chi lương, CTX)					
-	Hỗ trợ Tết Nguyên Đán			47,400		
-	Nghị định 76/2019/NĐ-CP (Y tế xã)			444,336		
-	Nghị định 76/2019/NĐ-CP (Dân số)			83,735		
-	Chương trình YTDS			153,243		
-	Đãi ngộ bác sĩ			153,300		
-	Dự án 7 nguồn trung ương					
-	Dự án 7 nguồn địa phương					
-	Cộng tác viên dân số			162,864		
-	Kinh phí bác sĩ luân phiên	9,796				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 9 tháng năm 2026	Thực hiện 9 tháng năm 2025	Thực hiện 9 tháng năm nay/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện 9 tháng năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
-	Kinh phí hoạt động đảng bộ cơ sở	25,272				
-	Bệnh viện	16,848	8,424		50,0%	
-	Dân số	8,424	4,212		50,0%	
-	Quỹ tiền thưởng	457,000				
-	Bệnh viện	318,000				
-	Dự phòng	117,000				
-	Dân số	22,000				
6	Chi hoạt động kinh tế					
II	Nguồn vốn viện trợ					
III	Nguồn vay nợ nước ngoài					

